

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Ông Phạm Xuân Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc C (tên gọi khác: C Cool), sinh ngày 30 tháng 10 năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp 1, xã PH, huyện PG, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Ngô Thị Thanh Tr và có 02 người con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Về nhân thân:

1. Ngày 26/02/2009, bị cáo bị Công an xã Phước Hòa ra Quyết định số 47/QĐXP về việc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh người khác gây thương tích với số tiền 500.000 đồng.

2. Ngày 28/7/2010, bị cáo bị Công an xã Phước Hòa ra Quyết định số 256/QĐ-XPHC/TCA về việc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối đánh nhau với số tiền 200.000 đồng.

3. Ngày 25/10/2011, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 3160/QĐ-UBND về việc đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo chấp hành Quyết định tại Cơ sở giáo dục Phú Hòa. Ngày 20/01/2014, đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Minh T, sinh năm: 1982; thường trú: Ấp 2A, xã PH, huyện PG, tỉnh BD; vắng mặt.
2. Ông Cao Hồng T2, sinh năm: 1985; thường trú: Ấp 2A, xã PH, huyện PG, tỉnh BD; có mặt.
3. Ông Nguyễn Hoàng T3, sinh năm: 1991; thường trú: Ấp 1A, xã PH, huyện PG, tỉnh BD; vắng mặt.
4. Bà Trương Thị Bích D, sinh năm: 1986; thường trú: Ấp 2A, xã PH, huyện PG, tỉnh BD; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 08/9/2021, Cao Hồng T2 và Nguyễn Hoàng T3 đến nhà Phạm Minh T thuộc Ấp 1, xã PH, huyện PG, tỉnh BD để chơi. Trong lúc nói chuyện, cả ba biết mỗi người đều có sử dụng ma túy. Lúc này, T3 rủ T, T2 góp tiền lại mua ma túy về sử dụng chung thì T2, T đồng ý. Cả ba thống nhất T, T2 góp 100.000 đồng, T3 góp 300.000 đồng, sau đó đưa tiền cho T để T đi mua ma túy. T sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo có gắn sim số 0328434027 liên lạc với Nguyễn Quốc C qua số sim 0974677889, T hỏi C “Còn đồ không? Cứu miếng” có nghĩa là hỏi C còn ma túy không bán cho T. C nói “Còn cái năm” có nghĩa là có ma túy trị giá 500.000 đồng. C hẹn T tới sau nhà của C tại Ấp 1, xã PH, huyện PG, tỉnh BD để mua bán ma túy. T điều khiển xe mô tô biển số 81B1-095.84 chở theo T2 cùng đi mua ma túy. Khi đến gần nhà C thì T đưa 500.000 đồng cho T2 rồi nói T2 đi bộ vào gặp C mua ma túy. C lấy một bọc nylon hàn kín chứa ma túy đưa cho T2 và đưa thêm cho T2 300.000 đồng nói T2 đưa tiền cho T. Sau đó, C điện thoại cho T nói T nạp vào ví Momo (tài khoản chơi game) của C 800.000 đồng (bao gồm 500.000 đồng tiền bán ma túy và 300.000 đồng tiền đưa T2 cầm đưa cho T). T2 cầm ma túy và 800.000 đồng đưa cho T. T cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe chở T2 về nhà của T. Trên đường về thì bọc nylon chứa ma túy bị rách nên T đã lấy ma túy bỏ vào trong một đoạn ống hút và hàn kín lại, bọc nylon T vứt đi. Đến nhà, T cất giấu ma túy vừa mua được vào trong tủ đựng chén trong nhà bếp. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 81B1-095.84 đi nạp tiền vào ví Momo cho C như thỏa thuận nhưng tiệm đóng cửa nên T không nạp được tiền và quay về. Lúc T về đến nhà thì bị lực lượng Công an xã Phước Hòa kiểm tra phát hiện số ma túy cất giấu trong tủ đựng chén trong nhà bếp mà T mới mua của C, lực lượng Công an xã Phước Hòa đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ: 01 (một) đoạn ống hút hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư có chữ ký của các đối tượng Phạm Minh T, Nguyễn Hoàng T3, Cao Hồng T2 và chữ ký cán bộ niêm phong Vũ Hoài Nam và hình dấu mộc đỏ của Công an xã PH, huyện PG, tỉnh BD. Mẫu vật đã phục vụ hết cho công tác giám định.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, biển số 81B1-095.84 do bà Trương Thị Ph, sinh năm 1960, thường trú tại tổ 4, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đứng tên chủ sở hữu. Năm 2016, bà Phán đã bán xe trên cho bà

Trương Thị Bích D (vợ của Phạm Minh T). Ngày 08/9/2021, Phạm Minh T lấy xe đi mua ma túy nhưng bà Dung không biết. Ngày 18/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Trương Thị Bích D.

Thu giữ của Phạm Minh T: 01 (một) điện thoại di động màu xám hiệu VIVO; 1.300.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền T2, T3, T góp lại để mua ma túy). Xét thấy, số tiền dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 300.000 đồng là số tiền của C đưa cho T để nạp vào ví Momo của C và 500.000 đồng là số tiền của T tiêu xài cá nhân, không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 18/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho C và T; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa có gắn ống hút).

Thu giữ của Nguyễn Quốc C: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng, đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh là tài sản hợp pháp của C không sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 18/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho C.

Bản kết luận giám định số 609/MT-PC09 ngày 15/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0257 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật phục vụ hết cho công tác giám định.

Tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKSPG, ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C mức hình phạt tù 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 09/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp bao gồm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias biển số 81B1-095.84 cho bà Trương Thị Bích D; trả lại cho Nguyễn Quốc C số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; trả lại cho Phạm Minh T số tiền 500.000 đồng.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xám hiệu Vivo (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị Hồng và Nguyễn Phú Quý); 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng (model: 2003J6B2G); số tiền 500.000 đồng do sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa có gắn ống

hút) là vật cấm tàng trữ, sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc C thừa nhận hành vi đã mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an xã Phước Hòa phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về khối lượng và loại chất ma túy; với tội danh, điều khoản, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Quốc C: Bị cáo biết mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Minh T, ông Nguyễn Hoàng T3 và bà Trương Thị Bích D vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận, khoảng 12 giờ ngày 08/9/2021, tại nhà của bị cáo Nguyễn Quốc C thuộc Ấp 1, xã PH, huyện PG, tỉnh BD, bị cáo Nguyễn Quốc C có hành vi bán 0,0257gam, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho ông Phạm Minh T, ông Cao Hồng T2 và ông Nguyễn Hoàng T3 thì bị lực lượng Công an xã Phước Hòa phát hiện bắt quả tang.

[4] Căn cứ Bản kết luận giám định số 609/MT-PC09 ngày 15/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0257gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật phục vụ hết cho công tác giám định.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc C mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0257 gam, loại Methamphetamine cho các đối tượng Cao Hồng T2, Nguyễn Hoàng T3, Phạm Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[8] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân và mua bán trái phép chất ma túy để có tiền chơi game, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[10] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[11] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con còn nhỏ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[12] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Công an xã Phước Hòa 02 lần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh người gây thương tích; bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[13] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[14] Đối với Phạm Minh T, Cao Hồng T2 và Nguyễn Hoàng T3 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ngày 18/11/2021, Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính xử phạt Phạm Minh T, Cao Hồng T2 và Nguyễn Hoàng T3 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng theo khoản 2 Điều 21 của Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về lĩnh vực an ninh và trật tự an T xã hội là phù hợp.

[15] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp bao gồm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias biển số 81B1-095.84 cho bà Trương Thị Bích D; trả lại cho Nguyễn Quốc C số tiền 300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; trả lại cho Phạm Minh T số tiền 500.000 đồng là phù hợp quy định của pháp luật.

[16] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xám hiệu Vivo (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị Hồng và Nguyễn Phú Quý); 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng (model: 2003J6B2G); số tiền 500.000 đồng do sử dụng vào việc phạm tội.

[17] Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa có gắn ống hút) là vật cấm tàng trữ, sử dụng.

[18] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xám hiệu Vivo (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị Hồng và Nguyễn Phú Quý); 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng (model: 2003J6B2G); số tiền 500.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1045902.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo tại Kho bạc Nhà nước huyện Phú Giáo ngày 25/11/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Phú Giáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa có gắn ống hút) là vật cấm tàng trữ, sử dụng.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND huyện Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP
Công an huyện Phú Giáo; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 05
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Duyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kim Niệm

Phạm Xuân Hào

Trần Hữu Duyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 07 tháng 01 năm 2022;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Duyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Niệm;

2. Ông Phạm Xuân Hào.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc C (tên gọi khác: C Cool), sinh ngày 30 tháng 10 năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp 1, xã PH, huyện PG, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ T diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Vụ án thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

3. Căn cứ kết tội: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

Về mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C ... (...) năm ... (...) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/9/2021.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt: Không.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xám hiệu Vivo (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục THADS huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị Hồng và Nguyễn Phú Quý); 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng (model: 2003J6B2G); số tiền 500.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1045902.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo tại Kho bạc Nhà nước huyện Phú Giáo ngày 25/11/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Giáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa có gắn ống hút) là vật cấm tàng trữ, sử dụng.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2021.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kim Niệm

Phạm Xuân Hào

Trần Hữu Duyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 07 tháng 01 năm 2022;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Duyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Niệm;

2. Ông Phạm Xuân Hào.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc C (tên gọi khác: C Cool), sinh ngày 30 tháng 10 năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp 1, xã PH, huyện PG, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ T diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Vụ án thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

3. Căn cứ kết tội: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

Về mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C ... (...) năm ... (...) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/9/2021.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt: Không.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xám hiệu Vivo (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục THADS huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị Hồng và Nguyễn Phú Quý); 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng (model: 2003J6B2G); số tiền 500.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1045902.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo tại Kho bạc Nhà nước huyện Phú Giáo ngày 25/11/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Giáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa có gắn ống hút) là vật cấm tàng trữ, sử dụng.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2021.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử: 3/3 thống nhất nội dung trên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 07 tháng 01 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kim Niệm

Phạm Xuân Hào

Trần Hữu Duyên